

chị A đã trả cho vợ chồng anh H rồi (*Có văn bản xác nhận*) nên không chấp nhận trả. Do chị A không chịu trả nợ cho vợ chồng anh H nên hai bên xảy ra lời qua tiếng lại, sau đó anh H và chị L đã sử dụng dao, gậy, bơm xe đạp đánh đập chị A. Trong lúc giằng co, anh H đã làm đứt gân 3 ngón tay phải của chị A. Kết quả giám định tỷ lệ thương tích của chị A là 13%.

Sau khi sự việc xảy ra, chị Đinh Thị A phải đi cấp cứu và điều trị tại một số bệnh viện. Trong thời gian chị A điều trị, gia đình anh H không hề quan tâm, thăm hỏi và cũng không chịu bồi thường cho chị A. Nay chị Đinh Thị A yêu cầu anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải bồi thường cho chị A các khoản thiệt hại cụ thể như sau:

- Tiền viện phí tại bệnh viện thành phố Hà T là: 663.000 đồng;
 - Tiền viện phí tại bệnh viện tỉnh Hà Tĩnh: 189.000 đồng;
 - Tiền viện phí và tiền mua thuốc điều trị tại Bệnh viện Việt Đức là: 14.929.000 đồng;
 - Tiền thuốc và tiền viện phí tại Bệnh viện Trung ương Huế: 1.380.000đ;
 - Tiền viện phí tại Bệnh viện phục hồi chức năng Hà Tĩnh: 1.650.000đ;
 - Tiền viện phí điều trị cho con chị A 207.000đ;
 - Tiền ăn, tiền xe, tiền thuê phòng trọ, tiền đi lại của chị A và 01 người chăm sóc trong thời gian 01 tháng là 13.000.000đ;
 - Tiền thu nhập bị mất do không lao động được là 05 tháng, mỗi tháng thu nhập là 5.000.000đồng, tổng cộng là 25.000.000đồng;
 - Tiền tổn thất về tinh thần là: 7.450.000đồng;
 - Tiền tổn thất về danh dự: 10.000.000đồng;
 - Tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe sau điều trị là: 10.000.000đồng.
- Tổng cộng số tiền mà chị Đinh Thị A yêu cầu anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải bồi thường là 88.968.000 đồng.

Quá trình hòa giải chị Đinh Thị A thừa nhận sau khi sự việc xảy ra, anh H có đưa chị A đi Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Việt Đức, đồng thời anh H đã đưa cho chị A số tiền 8.500.000 đồng nên hiện nay chị A chỉ yêu cầu anh H và Chị L phải bồi thường số tiền là 70.000.000 đồng.

Bị đơn, anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L thống nhất trình bày:

Sự việc xảy ra ngày 31/12/2018 tại nhà chị Đinh Thị A là có thật nhưng hậu quả làm chị A thương tích không phải do lỗi cố ý của anh H. Sau khi sự việc xảy ra, anh H đã đưa chị A đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế và Bệnh viện Việt Đức Hà Nội. Số tiền chi phí mà anh H đã bỏ ra để đưa chị A đi các Bệnh viện, cụ thể là:

- Tiền đưa trực tiếp cho chị A là 6.500.000 đồng;

- Tiền đưa cho chị A và người nhà chị A hai lần 6.000.000 đồng
- Tiền mua thuốc cho chị A theo hóa đơn là 4.379.000 đồng;
- Tiền tàu xe đi lại, tiền ăn 4.040.000 đồng.

Tổng cộng số tiền mà anh H đã bỏ ra chi phí cho chị A là 20.919.000 đồng. Nay anh H và chị L chỉ nhất trí bồi thường thêm cho chị A số tiền 20.000.000 đồng, nếu chị A không nhất trí thì yêu cầu Tòa giải quyết theo pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự 2015, xử chấp nhận một phần yêu cầu của chị Đinh Thị A, buộc anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải bồi thường cho chị Đinh Thị A tổng số tiền là 40.468.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngày 31/12/2018, giữa chị Đinh Thị A, anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L đã xảy ra xô xát, gây thương tích cho chị A với tỷ lệ 13%. Nay chị A yêu cầu anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lộc H, tỉnh Hà Tĩnh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu của nguyên đơn:

Sau khi sự việc xảy ra, với thương tích sau khi giám định là 13% thì việc chị Đinh Thị A phải đi cấp cứu, điều trị là cần thiết. Tổng số tiền thuốc, tiền viện phí ở các Bệnh viện là **23.518.000 đồng**. Số tiền này có chứng từ, hóa đơn đầy đủ và hợp pháp nên chấp nhận.

Đối với khoản tiền 13.000.000 đồng, trong đó: Tiền ăn cho hai người 1 tháng là 7.500.000 đồng, khoản tiền này chị A không có hóa đơn, chứng từ chứng minh, hơn nữa khoản tiền này sẽ được tính trong khoản tiền bồi thường do thu nhập bị mất nên không có cơ sở chấp nhận. Khoản tiền xe đi từ Hà Tĩnh vào Huế, chị A cũng đã thừa nhận là anh H đã bỏ ra còn khoản tiền xe đi từ Huế ra Hà Nội và từ Hà Nội về Hà Tĩnh cho hai người, chị A không có chứng từ nhưng xét thực tế cần chấp nhận khoảng 2.000.000 đồng là phù hợp. Số tiền mua dụng cụ sinh hoạt tại Bệnh viện 1.000.000 đồng, số tiền này cũng không có chứng từ nhưng xét nhu cầu sinh hoạt thiết yếu tại Bệnh viện nên chấp nhận. Số tiền được chấp nhận ở mục này là 3.000.000 đồng

Đối với khoản thu nhập thực tế bị mất của chị Đinh Thị A: Theo hồ sơ bệnh án tại các Bệnh viện thì tổng số ngày chị A Phải điều trị là 14 ngày. Nếu tính liên

tục từ ngày xảy ra sự việc (31/12/2018) đến ngày ra viện cuối cùng, ngày 01/02/2019 là 32 ngày, thời gian này chị A không thể đi làm được. Ngoài ra, sau khi ra viện chị A cũng chưa thể đi làm ngay và cần phải có một thời gian nghỉ ngơi ổn định sức khỏe. Đối với thương tích của chị A thì thời gian này khoảng 01 tháng. Tính cả thời gian điều trị tại Bệnh viện thì thời gian chị A không đi làm được khoảng 02 tháng là phù hợp. Theo lời trình bày của chị A cũng như xác minh tại nơi chị A làm việc trước khi xảy ra sự việc thì thu nhập của chị A mỗi tháng là 5.000.000 đồng. Như vậy khoản thu nhập thực tế bị mất của chị A được chấp nhận là 10.000.000 đồng.

Sau khi chị A điều trị, được ra viện thì việc bồi dưỡng, thuốc men để phục hồi sức khỏe là cần thiết và chấp nhận với mức 5.000.000 đồng là phù hợp.

Theo kết luận giám định thì tỷ lệ thương tích của chị A là 13% và để lại cố tật ở 03 ngón tay, làm ảnh hưởng đến thẩm mỹ cũng như những thao tác bình thường trong sinh hoạt nên cần có một khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần cho chị A và với mức 7.450.000 đồng như chị A yêu cầu là phù hợp.

Đối với yêu cầu của chị A về bồi thường thiệt hại do danh dự bị xâm phạm và khoản tiền ăn của người chăm sóc, chị A không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

Như vậy tổng thiệt hại mà chị Đinh Thị A yêu cầu được chấp nhận là 48.968.000 đồng.

[2.2] Xét ý kiến của bị đơn:

Trong tổng số tiền 20.919.000 đồng mà anh Trương Văn H kê khai đã bỏ ra chi phí và đưa cho chị thì chị A không thừa nhận khoản tiền mà anh H đưa cho người nhà chị A là 4.000.000 đồng. Khoản tiền này anh H không có tài liệu, chứng cứ chứng minh là đã đưa cho người nhà chị A nên không có cơ sở chấp nhận. Như vậy ngoài số tiền anh H đã bỏ ra chi phí thì chị A cũng thừa nhận là chị A đã nhận của anh H số tiền 8.500.000 đồng. Số tiền này sẽ được khấu trừ trong số tiền chị A yêu cầu anh H bồi thường. Còn số tiền thực tế anh H đã chi phí tiền thuốc, tiền tàu xe 8.419.000 đồng, đây cũng là thiệt hại thực tế xảy ra, tuy chị A không yêu cầu nhưng anh H đã tự nguyện chi trả và coi như anh H đã bồi thường cho chị A nên không xem xét.

[2.3] Xét về mức độ lỗi:

Sau khi sự việc xảy ra thì Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc H đã tiến hành điều tra làm rõ và xác định chị Đinh Thị A không có lỗi, còn lỗi hoàn toàn thuộc về anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L, tuy nhiên đây là lỗi vô ý nên không có căn cứ khởi tố vụ án hình sự. Vì vậy cần buộc anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải liên đới bồi thường cho chị Đinh Thị A toàn bộ số tiền thiệt hại mà chị A yêu cầu và được Tòa án chấp nhận, nhưng anh H và chị L được khấu trừ số tiền 8.500.000 đồng.

[3] Về án phí: Anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự 2015; Điều 143 Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2, Khoản 9 Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải liên đới bồi thường cho chị Đinh Thị A số tiền 40.468.000 đồng, *(Bốn mươi triệu bốn trăm sáu tám ngàn đồng)*

2. *Về án phí:* Buộc anh Trương Văn H và chị Nguyễn Thị L phải liên đới chịu 2.023.400 đồng *(Hai triệu không trăm hai ba ngàn bốn trăm đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo Bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

4. *Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- Tòa án cấp cao;
- Viện KS Lộc H;
- Viện KS tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Quang Nghị